TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH CHƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2021/DS - ST
Ngày: 22/7/2021
V/v tranh chấp đất đai.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Dũng**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hoàng Văn Bình**
Ông **Phạm Viết Tùng**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Xuân Tráng** là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà **Trịnh Thị Ngọc Soa** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 44/2020/TLST- DS ngày 09 tháng 11 năm 2020 về tranh chấp đất đai theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2021/QĐST- DS ngày 06/7/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Xeo Văn C**, sinh năm 1982; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư: **Lê Đăng Tế** - Cộng tác viên Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Ông **Lương Thanh M**, sinh năm 1968; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà **Pịt Thị G**, sinh năm 1983; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Chị **Xeo Thị T**, sinh năm 1999; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Chị **Xeo Thị N**, sinh năm 2000; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Người được chị G, chị T, chị N uỷ quyền: Ông **Xeo Văn C**, sinh năm 1982; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Có mặt.

Bà **Nguyễn Thị X**, sinh năm 1974; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt.

Anh **Lương Đức T**, sinh năm: 1998; địa chỉ: Bản T, xã NL, huyện TC, tỉnh NA. Vắng mặt. (Có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt bằng văn bản)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 01/10/2020, bản tự khai, biên bản hòa giải và lời trình bày tại phiên tòa nguyên đơn; người được người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía nguyên đơn ủy quyền và người bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trình bày như sau: Năm 2009 hộ gia đình ông Xeo Văn C từ huyện T, tỉnh NA về tái định cư tại Bản T, xã TS, huyện TC, tỉnh NA. Đến năm 2011 thì hộ gia đình được Ban quản lý dự án Thủy Điện 2 và UBND xã TS giao đất lâm nghiệp trồng cây lâu năm tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35, diện tích 10395,0m^2; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương. Tại thời điểm được giao thửa đất trên thì hộ gia đình ông Xeo Văn C có các thành viên gồm: Bà Pịt Thị G, sinh năm 1983 là vợ ông C; Chị Xeo Thị T, sinh năm 1999; Chị Xeo Thị N, sinh năm 2000 là con ông C.

Sau khi giao đất thì hộ gia đình ông chưa sử dụng, đến năm 2012 thì ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X lấn chiếm toàn bộ thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35, diện tích 10395m^2; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương để trồng cây Sắn, sau đó trồng Keo, hiện nay Keo đã đến tuổi thu hoạch.

Gia đình ông Xeo Văn C đã nhiều lần yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X thu hoạch Keo để trả đất cho hộ gi đình ông nhưng ông M, bà X không chịu. Sự việc đã được UBND xã TS, huyện TC hòa giải nhiều lần nhưng không thành.

Nay ông Xeo Văn C yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X thu hoạch toàn bộ cây Keo trồng trên thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn,huyện Thanh Chương để trả lại cho hộ gia đình ông Xeo Văn C diện tích 10395,0m^2 tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Ông Xeo Văn C rút yêu cầu khởi kiện ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X về việc yêu cầu trích tiền sử dụng đất trồng keo từ tháng 3/2015 đến nay là số tiền 32.000.000đồng *(Ba mươi hai triệu)*

-Bị đơn ông Lương Thanh M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn bà Nguyễn Thị X trình bày: Về thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn,huyện Thanh Chương là do vợ chồng ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X khai hoang tháng 02/2012. Sau khi khai hoang thì vợ chồng ông M, bà X trồng Sắn, đến năm 2014 và năm 2015 thì trồng cây Keo. Hiện nay số cây Keo mà ông M, bà X trồng trên thửa đất đã trên 05 năm tuổi, đây là tài sản chung của vợ chồng ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X.

Ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X thừa nhận thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn,huyện Thanh Chương được giao cho hộ ông Xeo Văn C, ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X không có giấy tờ gì về thửa đất này.

Nay ông Xeo Văn C khởi kiện yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X thu hoạch toàn bộ cây Keo trồng trên thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn,huyện Thanh Chương để trả lại diện tích 10395,0m^2 tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An thì ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X đồng ý thu hoạch cây Keo trả lại diện tích đất nói trên cho ông Xeo Văn C. Nhưng ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X yêu cầu ông Xeo Văn C trả tiền công khai hoang thửa đất với số tiền 43.000.000đồng *(Bốn mươi ba triệu)*

Ý kiến người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn:

Anh Lương Đức T khai: Anh là con con đẻ của ông Lương Văn M, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1974. Số Keo mà bố, mẹ anh trồng trên thửa đất của gia đình và trên phần đất tranh chấp với hộ ông Xeo Văn C là tài sản của bố, mẹ anh, bản thân chỉ có công giúp bố, mẹ trồng Keo, làm cỏ.

Nay có tranh chấp giữa ông Xeo Văn C và bố , mẹ anh thì do bố mẹ anh là ông Lương Thanh M và bà Nguyễn Thị X quyết định. Anh không có yêu cầu gì về công sức đóng góp làm tăng giá trị thửa đất và Cây Keo trên thửa đất.

Anh Lương Đức T đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh và anh giữ nguyên ý kiến như trên.

Luật sư Lê Đăng Tế bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn có ý kiến:

Ông Xeo Văn C rút phần yêu cầu khởi kiện việc yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X về việc yêu cầu trích tiền sử dụng đất trồng keo từ tháng 3/2015 đến nay là số tiền 32.000.000đồng *(Ba mươi hai triệu)*, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C là hoàn toàn tự nguyện do đó đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu mà ông Xeo Văn C đã rút.

Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn,huyện Thanh Chương được UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương và Ban quản lý dự án Thủy điện 2 giao cho hộ ông Xeo Văn C từ năm 2011. Sau khi được giao thửa đất nói trên thì hộ ông Xeo Văn C chưa được sử dụng và ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X đã lấn chiếm toàn bộ thửa đất của hộ ông C để trồng cây Keo.

Ông Xeo Văn C có giấy tờ hợp pháp về thửa đất như: Phiếu giao nhận diện tích, loại đất chủ sử dụng đất theo hiện trạng đề ngày 27/9/2011; sơ đồ thửa đất và có tên trong tờ bản đồ địa chính số 35 đây là các giấy tờ hợp pháp được quy định tại Điều 100 Luật đất đai.

Ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X không có giấy tờ gì về thửa đất này.

Kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ thể hiện ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X đang trồng keo trên toàn bộ diện tích 10395,0m^2 tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35, diện tích; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương và ông Lương Thanh M , bà Nguyễn Thị X cũng thừa nhận thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35 được giao cho hộ ông Xeo Văn C.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C, buộc ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải di dời, thu hoạch toàn bộ cây Keo trồng trên thửa đất, để trả lại cho hộ gia đình ông Xeo Văn C diện tích 10395,0m^2 đất lấn chiếm tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Không xem xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị X về việc yêu cầu ông Xeo Văn C trả tiền công khai hoang thửa đất với số tiền 43.000.000đồng *(Bốn mươi ba triệu),* lý do bà Nguyễn Thị X không nộp tiền tạm ứng án phí.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Áp dụng: Khoản 9 Điều 26; Điều 35, Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 157, khoản 1,2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 202, Điều 203 Luật đất đai; khoản 2 Điều 26, điểm a Khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

-Đình chỉ về yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C về việc yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X trích tiền sử dụng đất trồng keo từ tháng 3/2015 đến nay là số tiền 32.000.000đồng *(Ba mươi hai triệu)*

-Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C, buộc ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải di dời, thu hoạch toàn bộ cây Keo trồng trên thửa đất, để trả lại cho hộ gia đình ông Xeo Văn C diện tích 10395,0m^2 đất lấn chiếm tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

-Không xem xét yêu cầu của ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X về việc yêu cầu ông Xeo Văn C trả tiền công khai hoang thửa đất với số tiền 43.000.000đồng *(Bốn mươi ba triệu)*

Về án phí: Ông Lương Thanh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về chi phí, xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải chịu chi phí, xem xét thẩm định tại chỗ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp đất đai được quy định tại khoản 9 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, đương sự có giấy tờ quy định tại Điều 100 Luật đất đai năm 2013 và đã được Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An hòa giải tranh chấp đất đai theo đúng quy định của pháp luật do đó Tòa án thụ lý giải quyết là đúng với khoản 1 Điều 203 Luật đất đai.

Tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Lương Thanh M và người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan anh Lương Đức T vắng mặt nhưng đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị X vắng mặt nhưng đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là đúng với quy định tại khoản 1, 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông Xeo Văn C rút phần yêu cầu khởi kiện việc yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X trích tiền sử dụng đất trồng keo từ tháng 3/2015 đến nay là số tiền 32.000.000đồng *(Ba mươi hai triệu)*.Hội đồng xét xử xét thấy việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc do đó Hội đồng xét xử đình giải quyết đối với các yêu cầu mà ông Xeo Văn C đã rút là đúng với quy định tại khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]Về nội dung vụ án: Thực hiện chủ trương của nhà nước về việc di dân để làm đập Thủy điện Bản vẽ, năm 2009 hộ gia đình ông Xeo Văn C được di dân từ huyện Tương Dương về tái định cư tại Bản T, xã TS, huyện TC. Năm 2011 thì hộ gia đình ông Xeo Văn C được Ban quản lý dự án Thủy Điện 2 và UBND xã Thanh Sơn giao đất lâm nghiệp trồng cây lâu năm tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35, diện tích 10395,0,m^2; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương. Sau khi được giao đất thì hộ gia đình ông Xeo Văn C chưa sử dụng để trồng cây, nên năm 2012 thì ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X đã trồng cây Sắn, sau đó trồng Keo trên toàn bộ thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35, diện tích 10395,0m^2; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương được nhà nước giao cho ông Xeo Văn C do đó đã xảy ra tranh chấp. Sự việc đã được UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An hòa giải nhưng không thành.

Ngày 08/7/2015 UBND xã Thanh Sơn đã ra Thông báo số 142/TB-UBND – ĐC về việc yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X thu hoạch Keo để trả lại thửa đất nói trên cho hộ ông Xeo Văn Cháo, nhưng ông Minh, bà Xuân không thực hiện..

[3] Xét ý kiến của nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía nguyên đơn thì thấy rằng: Thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35, diện tích 10395,0m^2; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương được nhà nước giao cho hộ ông Xeo Văn C vào năm 2011.Tại thời điểm được giao thửa đất trên thì hộ ông Xeo Văn C có các thành viên gồm: Ông Xeo Văn C, sinh năm 1982 là chủ hộ; Bà Pịt Thị G, sinh năm 1983 là vợ ông C; Chị Xeo Thị T, sinh năm 1999; Chị Xeo Thị N, sinh năm 2000 là con ông C.

Hộ gia đình ông Xeo Văn C có giấy tờ hợp pháp về thửa đất gồm: Phiếu giao nhận diện tích, loại đất chủ sử dụng đất theo hiện trạng đề ngày 27/9/2011; sơ đồ thửa đất và có tên trong tờ bản đồ địa chính số 35. Các tài liệu, chứng cứ mà ông Xeo Văn C nộp cho Tòa án là phù hợp với kết quả xác minh ngày 09/4/2021 tại UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An và kết quả xác minh ngày 22/4/2021 tại huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; phù hợp với kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ.

Trong quá trình làm việc và tại phiên tòa thì bị đơn ông Lương Thanh M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị X đều thừa nhận thửa đất nói trên được giao cho hộ ông Xeo Văn C và ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X không có giấy tờ gì về thửa đất tranh chấp nói trên. Ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X đồng ý trả lại thửa đất nói trên cho hộ ông Xeo Văn C do đó đây là tình tiết, sự kiện không phải chứng minh vì bị đơn đã thừa nhận được quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông M, bà X đồng ý trả lại đất với điều yêu cầu ông C trả tiền công khai hoang, cải tạo thửa đất với số tiền là 43.000.000đồng.

Như vậy ông Xeo Văn C khởi kiện yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X thu hoạch cây Keo trồng trên thửa đất để trả lại thửa đất nói trên cho hộ ông Xeo Văn C là có căn cứ chấp nhận, đúng với quy định tại Điều 163, Điều 164, Điều 166 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 100 Điều 202 khoản 1 Điều 203 Luật đất đai.

[4] Xét ý kiến bị đơn ông Lương Thanh M và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đứng về phía bị đơn bà Nguyễn Thị X:

Thứ nhất: Trong quá trình giải quyết vụ án thì ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X đã thừa nhận thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn,huyện Thanh Chương là được giao cho hộ ông C, ông M, bà X không có giấy tờ gì. Số cây Keo mà ông M, bà X trồng trên thửa đất đã trên 05 năm tuổi và ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X đồng ý thu hoạch toàn bộ cây Keo trồng trên thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn,huyện Thanh Chương để trả lại diện tích 10935,0m^2 cho ông Xeo Văn Cvới điều kiện là ông Xeo Văn C phải trả tiền công khai hoang thửa đất cho ông M, bà X với số tiền 43.000.000đồng.

Xét thấy lời khai của ông M, bà X là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà ông Xeo Văn C nộp cho Tòa án; phù hợp với kết quả xác minh tại UBND xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương và UBND huyện Thanh Chương; phù hợp với kết quả xem xét, thẩm định tại chỗ do đó cần buộc vợ chồng ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X trả lại thửa đất nói trên cho hộ ông Xeo Văn C là có căn cứ.

Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị X về việc yêu cầu ông Xeo Văn C phải trả tiền công khai hoang thửa đất cho ông M, bà X với số tiền 43.000.000đồng *(Bốn mươi ba triệu)* thì thấy rằng:

Ngày 14/5/2021 Tòa án đã ra Thông báo nộp tiền tạm ứng án phí số 44/TB -TA và đã tống đạt hợp lệ cho bà Nguyễn Thị X vào cùng ngày.

Đã hết thời hạn nộp tiền tạm ứng án phí quy định tại khoản 2 Điều 195 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 mà vợ chồng bà X, ông M không nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí cho Tòa án và họ không thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Ngày 26/5/2021Tòa án đã ra Thông báo về việc trả lại đơn khởi kiện cho bà Nguyễn Thị X.

Ngày 29/5/2021 Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc trả lại đơn khởi kiện số 44/TB-TA ngày 26/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Chương cho vợ

chồng bà Nguyễn Thị X và bà X không có khiếu nại về việc trả lại đơn khởi kiện.

Bà Nguyễn Thị X là người có đơn yêu cầu giải quyết về tiền công khai hoang, cải tạo thửa đất thuộc trường hợp phải nộp tiền tạm ứng án phí, nhưng đã hết thời hạn nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 mà bà không nộp biên lai thu tiền tạm ứng án phí cho Tòa án và bà không thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận xem xét yêu cầu cầu tiền công khai hoang, cải tạo thửa đất của vợ chồng bà trong vụ án này. Bà Nguyễn Thị X có quyền khởi kiện yêu cầu tiền công khai hoang, cải tạo thửa đất bằng một vụ kiện dân sự khác theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lương Đức T có ý kiến số cây Keo mà bố, mẹ anh trồng trên phần đất tranh chấp với hộ ông Xeo Văn C là tài sản của bố, mẹ anh. Anh Lương Đức T không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Xét ý kiến Luật sư Lê Đăng Tế bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn: Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ phần yêu cầu mà ông Xeo Văn C đã rút; chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C, buộc ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải di dời, thu hoạch toàn bộ cây Keo trồng trên thửa đất, để trả lại cho hộ gia đình ông Xeo Văn C diện tích 10395,0m^2 đất lấn chiếm tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Không xem xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị X về việc yêu cầu ông Xeo Văn C trả tiền công khai hoang thửa đất với số tiền 43.000.000đồng *(Bốn mươi ba triệu)* là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

Từ các phân tích trên, xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C. Buộc ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải di dời, thu hoạch toàn bộ cây Keo trồng trên thửa đất, để trả lại cho hộ gia đình ông Xeo Văn C diện tích 10935,0m^2 đất lấn chiếm tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

[5] Về án phí: Đây là vụ án tranh chấp đất đai mà Tòa án không xem xét giá trị, chỉ xem xét quyền sử dụng đất là của ai, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận do đó bị đơn ông Lương Thanh M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án không có giá ngạch theo quy định tại khoản 2 Điều 26 , điểm a khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Yêu cầu xem xét, thẩm định tại chỗ của ông Xeo Văn C là có căn cứ và được Tòa án chấp nhận, ông C đã nộp đủ số tiền chi phí cho việc xem xét, thẩm định tại chỗ là 7.325.613 đồng *(Bảy triệu, ba trăm hai lăm ngàn, sáu trăm mười ba đồng)* do đó buộc ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải hoàn trả cho ông Xeo Văn C số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ mà ông C đã nộp là đúng với Điều 157của Bộ luật tố tụng dân sự.

[6] Về ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Xét thấy ý kiến phát biểu tại phiên tòa của đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Hội đồng xét xử; Thư ký phiên tòa; những người tham

gia tố tụng và việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng pháp luật để giải quyết nội dung vụ án là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 9 Điều 26; Điều 35, Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 157, khoản 1,2 Điều 227, khoản 2 Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 166 Bộ luật dân sự; Điều 100, Điều 202, Điều 203 Luật đất đai; khoản 2 Điều 26, điểm a Khoản 2 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1.Đình chỉ về yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C về việc yêu cầu ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X trích tiền sử dụng đất trồng keo từ tháng 3/2015 đến nay là số tiền 32.000.000đồng *(Ba mươi hai triệu)*

Đương sự có quyền khởi kiện lại vụ án theo quy định của pháp luật Tố tụng dân sự.

2.Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Xeo Văn C.

Buộc ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải thu hoạch, di dời toàn bộ cây Keo trồng thửa đất số 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An để trả lại cho hộ gia đình ông Xeo Văn C diện tích 10395,0 m^2 đất lấn chiếm tại số thửa 12, tờ bản đồ số 35; địa chỉ: Khe Nhà Bà, xã Thanh Sơn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An có trị giá 108.800.000đồng *(Một trăm linh tám triệu, tám trăm ngàn đồng)*

Thửa đất có tiếp giáp như sau:

Phía Đông giáp với thửa đất số 09 của ông Vi Văn A;

Phía Tây giáp với thửa đất số 17 của ông Pịt Văn B;

Phía Nam giáp với đất số 18 của ông Pịt Văn S;

Phía Bắc giáp với thửa đất số 180 của ông Học Văn T

(Chi tiết thửa đất mà ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải trả lại cho hộ ông Xeo Văn C được giới hạn bởi các điểm 1,2,3,4 và 5 có trong sơ đồ kèm theo)

3. Về án phí: Buộc ông Lương Thanh M phải chịu 300.000đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

5.Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Buộc ông Lương Thanh M, bà Nguyễn Thị X phải hoàn trả cho ông Xeo Văn C số tiền **7.325.613** đồng *(Bảy triệu, ba trăm hai lăm ngàn, sáu trăm mười ba đồng)* tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

Chia kỷ phần: Ông Lương Thanh M phải chịu **3.662.806** đồng *(Ba triệu, sáu trăm sáu hai ngàn, tám trăm linh sáu đồng)*; Bà Nguyễn Thị X phải chịu **3.662.807** đồng *(Ba triệu, sáu trăm sáu hai ngàn, tám trăm linh bảy đồng)*;

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người yêu cầu thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự.

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị đơn; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA dân sự H.Thanh Chương;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Dũng